

Số: /BC-UBND

Hà Tĩnh, ngày tháng 12 năm 2019

BÁO CÁO

Kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư KNTC, đấu tranh PCTN năm 2019 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2020 *(Báo cáo tại Kỳ họp cuối năm, HĐND tỉnh khoá XVII)*

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

Ngay từ đầu năm 2019, UBND tỉnh đã quan tâm chỉ đạo trên tất cả các lĩnh vực thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo (KNTC), phòng, chống tham nhũng (PCTN). Chỉ đạo kịp thời triển khai thực hiện các nội dung của kế hoạch thanh tra đảm bảo bám sát định hướng chương trình thanh tra năm 2019 của Thanh tra Chính phủ và phù hợp với các mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; đồng thời chỉ đạo triển khai có hiệu quả các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh về công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết KNTC và PCTN.

Trong kỳ báo cáo đã ban hành: 01 Chỉ thị, 02 Chương trình, 10 Kế hoạch và nhiều văn bản chỉ đạo khác về công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết KNTC và PCTN, lãng phí⁽¹⁾; đồng thời lồng ghép chỉ đạo các mặt công tác trong nhiều nghị quyết, chỉ thị, văn bản lãnh đạo, chỉ đạo khác.

⁽¹⁾ - Về lĩnh vực Thanh tra, PCTN, lãng phí: (1) Kế hoạch thanh tra năm 2019 (ban hành kèm theo Quyết định số 3547/QĐ-UBND ngày 26/11/2018); (2) Kế hoạch số 431/KH-UBND ngày 28/12/2018 về CCHC năm 2019; (3) Kế hoạch số 38/KH-UBND ngày 25/02/2019 đánh giá công tác PCTN cấp tỉnh năm 2018; (4) Kế hoạch số 97/KH-UBND ngày 08/4/2019 về triển khai thi hành Luật Tổ cáo năm 2018 và Luật PCTN năm 2018; (5) Kế hoạch số 98/KH-UBND ngày 09/4/2019 về thực hiện công tác PCTN năm 2019; (6) Kế hoạch hành động số 126/KH-UBND ngày 07/5/2019 triển khai Nghị quyết số 02/NQ-CP của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019 và định hướng đến năm 2021; (7) Chương trình tổng thể về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2019 của tỉnh Hà Tĩnh (ban hành kèm theo Quyết định số 2156/QĐ-UBND ngày 12/4/2019); (8) Văn bản số 20/UBND-NC_m ngày 30/1/2019 về chỉ đạo đẩy mạnh việc phát hiện, xử lý tình trạng “tham nhũng vặt”; (9) Văn bản số 1521/UBND-NC₁ ngày 20/3/2019 về việc đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi vị trí công tác; (10) Văn bản số 2226/UBND-NC ngày 17/4/2019 về việc hưởng ứng Giải báo chí toàn quốc “Báo chí với công tác đấu tranh PCTN, lãng phí” lần thứ hai; (11) Văn bản số 2564/UBND-NC ngày 26/4/2019 về việc triển khai Chỉ thị số 27-CT/TW của Bộ Chính trị ngày 10/01/2019 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; (12) Văn bản số 3276/UBND-NC ngày 24/5/2019 về việc triển khai Chương trình triển khai công tác năm 2019 của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN; (13) Quyết định số 36/2019/QĐ-UBND ngày 18/6/2019 về việc ban hành Quy chế tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính trên địa bàn tỉnh; (14) Văn bản số 4599/UBND-NC ngày 10/7/2019 của UBND tỉnh về việc triển khai thi hành Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PCTN; (15) Kế hoạch số 266/KH-UBND ngày 21/8/2019 của UBND tỉnh về việc thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019 - 2021” trên địa bàn tỉnh; (16) Kế hoạch số 308/KH-UBND ngày 20/9/2019 về thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; (17) Quyết định số 54/2019/QĐ-UBND ngày 27/9/2019 về quy định trách nhiệm người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước và cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh về thực hiện CCHC; (18) Văn bản số 6337/UBND-PC ngày 25/9/2019 về tăng cường thực hiện nhiệm vụ CCHC; (19) Văn bản số 6689/UBND-NC ngày 09/10/2019 về việc triển khai thực hiện kiến nghị của Đoàn công tác Ủy ban Tư pháp của Quốc hội; (20) Kế hoạch số 373/KH-UBND ngày 01/11/2019 về tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật về PCTN năm 2019, năm 2020.

Thực hiện Kế hoạch số 02/KH-TCT ngày 18/01/2019 của Tổ công tác được thành lập theo Quyết định số 1489/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 363/KH-TTCTP ngày 20/3/2019 của Thanh tra Chính phủ, UBND tỉnh đã thành lập Tổ công tác chỉ đạo giải quyết một số vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh đông người, phức tạp, kéo dài trên địa bàn. Tổ công tác của tỉnh đã ban hành kế hoạch, quy chế làm việc, thành lập Tổ giúp việc để kiểm tra, rà soát vụ việc khiếu nại, tố cáo và đề xuất với Chủ tịch UBND tỉnh phương án giải quyết dứt điểm các vụ việc KNTC tồn đọng kéo dài. Chỉ đạo Thanh tra tỉnh tập trung làm tốt công tác quản lý nhà nước về thanh tra, KNTC, PCTN; thường xuyên hướng về cơ sở trong giải quyết KNTC; quan tâm công tác kiểm tra quản lý nhà nước trong lĩnh vực thanh tra, giải quyết KNTC, PCTN tại các sở, ngành, địa phương, kịp thời hướng dẫn tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và đôn đốc giải quyết các vụ việc còn tồn đọng, đơn thư mới phát sinh; chỉ đạo Ban Tiếp công dân tỉnh tổ chức tập huấn nghiệp vụ tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý đơn và giải quyết KNTC cho hơn 700 người là lãnh đạo phụ trách lĩnh vực và cán bộ chuyên trách công tác tiếp công dân, thanh tra của các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã và Chủ tịch UBND, cán bộ tiếp công dân của các xã, phường, thị trấn. Chỉ đạo UBND các huyện, thành phố, thị xã làm tốt công tác đối thoại với Nhân dân (đối thoại với các tiểu thương chợ Giang Đình, Nghi Xuân; công dân xã Kỳ Thượng, Kỳ Anh...)

Chỉ đạo các địa phương đơn vị thực hiện nghiêm túc và báo cáo tình hình thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

Tại các kỳ họp Quốc hội, HĐND tỉnh và khi diễn ra các sự kiện chính trị quan trọng, Chủ tịch UBND tỉnh đã thành lập Tổ công tác liên ngành để tiếp công dân, xử lý đơn thư, phối hợp xử lý KNTC và kiến nghị, phản ánh vượt cấp.

Bên cạnh đó, hằng tháng, đồng chí Bí thư Tỉnh ủy - Chủ tịch HĐND tỉnh chủ trì tiếp công dân (trong khoảng từ ngày 25 đến ngày 30) theo quy định tại Quy định số 11-QĐi/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị; Chủ tịch UBND tỉnh chủ trì tiếp công dân (trường hợp Chủ tịch UBND đi công tác, ủy quyền Phó Chủ tịch UBND tỉnh tiếp) theo quy định của Luật Tiếp công dân (vào ngày 15 hàng tháng, nếu trùng ngày nghỉ thì tiếp vào ngày làm việc tiếp theo). Hiện nay đồng chí Bí thư Tỉnh ủy, lãnh đạo HĐND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh đã thống nhất lịch tiếp công dân định kỳ vào ngày 15 hàng tháng (cả ngày).

- Về lĩnh vực Tiếp công dân, giải quyết KNTC: (1) Văn bản số 7601/UBND-TCD ngày 03/12/2018 triển khai nội dung kiến nghị của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và các văn bản chỉ đạo có liên quan về công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC; (2) Văn bản số 38/UBND-TCD ngày 22/02/2019 chỉ đạo công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC; (3) Kế hoạch số 76/KH-UBND ngày 02/5/2019 chỉ đạo giải quyết một số vụ việc KNTC, KNPA đông người phức tạp, kéo dài; (4) Văn bản số 98/UBND-NC_m ngày 24/5/2019 về kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc KNTC phức tạp, kéo dài; (5) Kế hoạch số 262/KH-UBND ngày 20/8/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tổ chức tiếp công dân phục vụ Đại hội Đảng bộ các cấp và Đại hội toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; (6) Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 05/8/2019 về tăng cường công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC; (7) Văn bản số 5524/UBND-TCD ngày 20/8/2019 của UBND tỉnh về việc triển khai kế hoạch phối hợp thực hiện “Năm dân vận chính quyền”; (8) Văn bản số 7409 /UBND-TCD1 ngày 08/11/2019 chỉ đạo việc chi trả tiền bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo đúng quy định tại Nghị quyết số 99/2018/NQHĐND ngày 18/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh và Quyết định số 38/2018/QĐ-UBND ngày 31/10/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh;

Ngoài ra, đồng chí Bí thư Tỉnh ủy và Chủ tịch UBND tỉnh đã trực tiếp kiểm tra, đối thoại với các công dân thôn Nam Xuân Sơn, xã Kỳ Tân, huyện Kỳ Anh về kiến nghị, phản ánh liên quan đến ô nhiễm môi trường xung quanh Nhà máy xử lý rác Phú Hà; đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh trực tiếp đối thoại với các công dân xã Kỳ Tây và xã Kỳ Thượng (huyện Kỳ Anh) liên quan đến công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng công trình hồ chứa nước Rào Trỏ. Sau các phiên tiếp công dân định kỳ, đột xuất, Văn phòng Tỉnh ủy (khi Bí thư Tỉnh ủy chủ trì tiếp), Ban Tiếp công dân tỉnh (khi Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh chủ trì tiếp) đã ban hành Thông báo kết luận của các đồng chí chủ trì, chỉ đạo các ngành, địa phương tập trung giải quyết kịp thời các KNTC, kiến nghị, phản ánh của công dân. Bí thư cấp ủy, Giám đốc các sở, ngành, Chủ tịch UBND cấp huyện thực hiện việc tiếp công dân định kỳ hàng tháng và tiếp đột xuất khi có vụ việc phức tạp, gay gắt.

Nhìn chung trong năm 2019, các cơ quan, đơn vị, địa phương đã làm tốt công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC, PCTN; thực hiện nề nếp chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất về công tác thanh tra, giải quyết KNTC, PCTN.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT KNTC

1. Tình hình chung

Năm 2019, mặc dù số lượt tiếp công dân tăng 1.883 lượt tiếp; số đơn thư tiếp nhận tăng 430 đơn (tăng 12,3%); nhưng do các cơ quan, địa phương, đơn vị trên địa bàn tỉnh đã thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC nên tình hình KNTC cơ bản ổn định, không có diễn biến phức tạp; số đoàn đông người giảm 29 đoàn; một số vụ việc phức tạp, tồn đọng kéo dài nhiều năm đã và đang được các cấp, các ngành tập trung giải quyết. Một số nội dung kiến nghị, phản ánh đông người, phức tạp liên quan đến chủ trương xã hội hóa các chợ truyền thống (chợ Giang Đình, Nghi Xuân; chợ thị xã Kỳ Anh), xây dựng cơ sở xử lý rác thải (Nhà máy rác Phú Hà, Kỳ Anh; bãi rác Phượng Thành, Đức Thọ), công tác bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi giải phóng mặt bằng để thực hiện dự án cấp nước cho Khu kinh tế Vũng Áng (hạng mục hồ Rào Trỏ ở các xã Kỳ Tây, Kỳ Thượng - huyện Kỳ Anh), việc hỗ trợ cho người dân, doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi sự cố môi trường biển tiếp tục được soát xét, đối thoại, giải thích để xử lý dứt điểm.

2. Kết quả cụ thể (số liệu tính đến ngày 15/11/2019)

2.1. Công tác tiếp công dân

Từ 15/12/2018 đến 15/11/2019, toàn tỉnh đã tổ chức tiếp 6.565 lượt người (định kỳ: 2.368; thường xuyên: 4.197) tăng 1.883 lượt (tương ứng 40,2%) so với cùng kỳ năm 2018. Trong đó: Cấp tỉnh tiếp: 1.239 lượt người (định kỳ: 694, thường xuyên: 545); cấp huyện tiếp: 1.954 lượt người (định kỳ: 735, thường xuyên: 1.219); sở, ngành tiếp 1.090 lượt người (định kỳ: 131, thường xuyên: 959); cấp xã: 2.282 lượt người (định kỳ: 808, thường xuyên: 1.474).

Trong kỳ, có 74 đoàn đông người, giảm 29 đoàn (tương ứng 28,2%) so với cùng kỳ năm 2018, chủ yếu là các đoàn công dân phản ánh, kiến nghị liên quan đến đền bù, hỗ trợ sau sự cố môi trường biển, cụ thể: Cấp tỉnh: 41 đoàn; cấp huyện: 29 đoàn; cấp xã: 4 đoàn (có phụ lục kèm theo).

2.2. Công tác tiếp nhận và xử lý đơn

Cơ quan hành chính các cấp tiếp nhận: 3.921 đơn (KN: 452; TC: 374; KNPA: 3.095) tăng 430 đơn (tương ứng 12,3%) so với cùng kỳ năm 2018, trong đó: Cấp tỉnh: 1.065 đơn (KN: 262; TC: 248; KNPA: 555); cấp huyện: 1.387 đơn (KN: 92; TC: 48, KNPA: 1.247); các sở, ngành: 315 đơn (KN: 59, TC: 62; KNPA: 194); cấp xã: 1.154 đơn (KN: 39; TC: 16, KNPA: 1.099).

Kết quả phân loại, xử lý:

- Tổng số đơn trùng lặp, đơn không đủ điều kiện xử lý: 914 đơn (KN: 109; TC: 197; KNPA: 608);

- Đơn đủ điều kiện xử lý: 3.007 đơn (KN: 343; TC: 177; KNPA: 2.487); trong đó: Đơn thuộc thẩm quyền cơ quan TP: 369 đơn (KN: 43; TC: 39; KNPA: 287); đơn thuộc thẩm quyền cơ quan HC: 2.638 đơn (KN: 300; TC: 138; KNPA: 2.200).

Phân theo thẩm quyền:

Cấp tỉnh: 11 đơn (KN: 10, TC: 01);

Cấp huyện: 1.164 đơn (KN: 179; TC: 85; KNPA: 900);

Các sở, ngành: 365 đơn (KN: 75; TC: 38; KNPA: 252);

Cấp xã, phường: 1.098 đơn (KN: 36; TC: 14; KNPA: 1.048).

2.3. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo

Số vụ việc KNTC thuộc thẩm quyền cơ quan hành chính đã giải quyết: 348/438 vụ việc, đạt tỷ lệ 79,45%, trong đó:

Khiếu nại đã giải quyết: 242/300 vụ việc, tỷ lệ 80,67% (khiếu nại đúng: 26/242 vụ việc, tỷ lệ 10,74%; khiếu nại đúng một phần 66/242 vụ việc, tỷ lệ 27,27%; khiếu nại sai 150/242 vụ việc, tỷ lệ 61,98%);

Tố cáo đã giải quyết: 106/138 vụ việc, tỷ lệ 76,81% (tố cáo đúng 4/106 vụ việc, tỷ lệ 3,77%; tố cáo đúng một phần: 29/106 vụ việc, tỷ lệ 27,36%; tố cáo sai: 73/106 vụ việc, tỷ lệ 68,87%).

Cấp tỉnh: 06/11 vụ việc (KN: 05/10; TC: 0/01)²

Cấp huyện đã giải quyết: 208/264 vụ việc, đạt tỷ lệ 78,79% (khiếu nại 141/179 vụ việc, tỷ lệ 78,77%; tố cáo 67/85 vụ việc, tỷ lệ 78,82%);

Sở, ngành đã giải quyết: 92/113 vụ việc, đạt tỷ lệ 81,42% (khiếu nại 64/75 vụ việc, tỷ lệ 85,33%; tố cáo 28/38 vụ việc, tỷ lệ 73,68%).

² (1) Các ông Phan Công Sửu, Nguyễn Văn Vũ, Nguyễn Văn Thắng (cùng trú tại thôn Trần Phú), Nguyễn Văn Danh (trú tại thôn Tân Hà), xã Kỳ Hưng, TX Kỳ Anh (2) KN của bà Trần Thị Châu, thôn Ba Giang, xã Phù Việt, huyện Thạch Hà; (3) KN của các ông Phan Đình Dạ, Phan Đình Thám, (cùng trú tại tổ 10, phường Bắc Hồng), Phan Đình Thịnh (trú tại tổ Đồng Thuận, phường Đức Thuận), Bùi Hồng Tân (trú tại tổ dân phố 2, phường Đậu Liêu) thị xã Hồng Lĩnh; (4) Tổ công tác soát xét và soát xử lý đối với các nội dung đơn của của ông Nguyễn Văn Ty, xã Thạch Đài, huyện Thạch Hà; (5) KN của ông Nguyễn Duy Đức, trú tại TDP 8, phường Nam Hồng, TX. Hồng Lĩnh; (6) KN của bà Ngô Thị Phượng, huyện Thạch Hà; (7) Khiếu nại của Công ty Cổ phần Xây dựng 1 Hà Tĩnh; (8) Tố cáo của bà Nguyễn Thị Nghĩa ở cụm 1, tổ dân phố 10, phường Bắc Hồng, thị xã Hồng Lĩnh; (9) KN của ông Bùi Ngọc Tuấn, trú tại tổ dân phố 10, phường Bắc Hồng, thị xã Hồng Lĩnh; (10) KN của ông Trần Quốc Toàn, xã Đức Nhân, huyện Đức Thọ; (11) Đoàn kiểm tra, rà soát xử lý các kiến nghị của một số công dân xã Kỳ Thượng, huyện Kỳ Anh.

Cấp xã đã giải quyết: 42/50 vụ việc, tỷ lệ 84% (kiếu nại 31/36 vụ việc, tỷ lệ 86,11%; tố cáo 11/14 vụ việc, tỷ lệ 78,57%).

Ngoài ra cơ quan hành chính các cấp còn xử lý, trả lời 1.838/2200 đơn KNPA, đạt tỷ lệ 83,55%.

Kết quả thông qua giải quyết khiếu nại, tố cáo

Đã ban hành 05 Kết luận giải quyết (02 vụ việc tố cáo sai³; 02 vụ việc tố cáo đúng⁴; 01 vụ việc tố cáo vừa có đúng, vừa có sai⁵). Trả lời bằng văn bản đối với 145 vụ việc. Đình chỉ giải quyết khiếu nại của 05 công dân, doanh nghiệp do người khiếu nại tự nguyện rút đơn khiếu nại⁶; thu hồi, hủy bỏ 01 quyết định giải quyết KN⁷; thừa nhận 01 KN⁸; không công nhận 06 KN⁹; công nhận một phần khiếu nại và bồi thường bổ sung tổng diện tích 7.127,5m² đất trồng cây lâu năm

³ Tố cáo của ông Phan Đình Thắm, Phan Đình Dạ thường trú tại tổ dân phố 10, phường Bắc Hồng và ông Phan Đình Thịnh, phường Đức Thuận, thị xã Hồng Lĩnh; Tố cáo 04 trường hợp chế độ chất độc hóa học tại xã Cẩm Thịnh huyện Cẩm Xuyên không đúng quy định theo Quyết định số 11059/QĐ-SLĐTBXH ngày 30/8/2018 của Sở Lao động - TBXH (Sở Lao động - TBXH đã ban hành Kết luận số 347/KL-SLĐTBXH ngày 26/11/2018)

⁴ Nội dung tố cáo ông Nguyễn Ngọc Huỳnh - Công chứng viên, trưởng văn phòng công huyện Cẩm Xuyên thực hiện công chứng sai quy định (Kết luận số 621/KL-STP ngày 11/12/2018 của Giám đốc Sở Tư pháp); tố cáo bà Lê Thị Chất, trú tại xã Thạch Khê, huyện Thạch Hà hưởng chế độ thương binh không đúng quy định (Kết luận số 150/KL-SLĐTBXH ngày 07/6/2018 của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội).

⁵ Đoàn xác minh đơn của công dân tố cáo 28 trường hợp hưởng chế độ chất độc hóa học tại xã Hương Trạch huyện Hương Khê không đúng quy định theo Quyết định số 8844/QĐ-SLĐTBXH ngày 06/7/2018 của Sở Lao động - TBXH (Sở Lao động - TBXH đã ban hành Kết luận số 346/KL-SLĐTBXH ngày 26/11/2018: TC đúng đối với 06 đối tượng, TC sai đối với 22 đối tượng; kiến nghị thu hồi chế độ và số tiền đã hưởng của 06 đối tượng hưởng sai)

⁶ (1) Bà Trần Thị Châu, trú tại thôn Ba Giang, xã Phù Việt, huyện Thạch Hà khiếu nại Quyết định số 7611/QĐ-UBND ngày 09/10/2018 của Chủ tịch UBND huyện Thạch Hà; (2) KN của ông Nguyễn Duy Đức trú tại tổ dân phố 8, phường Nam Hồng, thị xã Hồng Lĩnh khiếu nại Quyết định số 2112/QĐ-UBND ngày 25/12/2018 của Chủ tịch UBND thị xã Hồng Lĩnh; (3) KN của Công ty Cổ phần Hợp tác Đầu tư Việt Trung, địa chỉ Quốc lộ 1A, Bắc Cầu Phủ, phường Đại Nài, Thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh; (4) KN của ông Thái Văn Nam, xã Phúc Trạch, huyện Hương Khê về nội dung khiếu nại Quyết định số 35/QĐ-XPHC ngày 21/4/2018 của Chủ tịch UBND xã Phúc Trạch về việc xử phạt vi phạm hành chính và Quyết định số 36/QĐ-CCXP ngày 05/5/2018 của Chủ tịch UBND xã Phúc Trạch về việc cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả; khiếu nại UBND xã Phúc Trạch không hướng dẫn việc xây dựng hồ sơ cấp GCN QSD đất cho gia đình ông theo quy định đã được thụ lý tại Quyết định số 2445/QĐ-UBND ngày 08/3/2019 của Chủ tịch UBND huyện; (5) KN của ông Nguyễn Xuân Tinh ở tổ dân phố 3, thị trấn Vũ Quang do ông tình rút đơn khiếu nại, đồng thời đề nghị Nhà nước hoàn trả 103.000.000 đồng tiền bồi thường hỗ trợ GPMB còn thiếu cho công dân.

⁷ Quyết định số 3218/QĐ-UBND của UBND thị xã Kỳ Anh ngày 17/10/2018 về việc giải quyết khiếu nại của các ông: Phan Công Sửu, Nguyễn Văn Vũ, Nguyễn Văn Danh, Nguyễn Văn Thắng (Nguyễn Tiến Thắng) vì ban hành quyết định giải quyết khiếu nại sai quy định pháp luật

⁸ KN của ông Nguyễn Đức Hựu, xã Cẩm Sơn, huyện Cẩm Xuyên về việc đề nghị được công nhận diện tích 320 m² là đất ở gồm hai lô đất tại vùng quy hoạch Nảy Con Deeng mà UBND huyện Cẩm Xuyên đã cấp giấy CNQSD đất số X201567 ngày 12/3/2004 với diện tích 320 m² trong đó đất ở 200 m² đất vườn 120m² (cho phép ông Hựu được sử dụng lâu dài vào mục đích đất ở đối với toàn bộ diện tích 320 m², sau khi hoàn thành nghĩa vụ tài chính bổ sung)

⁹ (1) Ông Bùi Ngọc Tuấn ở phường Bắc Hồng, thị xã Hồng Lĩnh khiếu nại Quyết định số 975/QĐ-UBND ngày 05/7/2019 của UBND thị xã về việc bãi bỏ Quyết định số 209/QĐ-UBND ngày 05/7/2000 của UBND TX Hồng Lĩnh về việc giải quyết tranh chấp đất đai; (2) KN của ông Trương Quang Bảo về yêu cầu cấp GCN QSD mục đích sử dụng đất ở đối với thửa đất tại tổ dân phố 5, phường Hà Huy Tập; (3) KN của ông Lê Mạnh Hùng (người được ủy quyền) về việc năm 1996 UBND xã Thạch Phú lấy của gia đình ông Lê Văn Nhâm (cha đẻ của ông Lê Mạnh Hùng) với diện tích 322m² đất, để mở ngõ 7, đường Phú Hào mà chưa đền bù (lấy đất không có quyết định thu hồi đất); (4) Về việc giải quyết khiếu nại của các ông, bà: Nguyễn Ngọc Lan, Phạm Trọng Quang, Trần ngọc Hiếu, Trần Thị Hoa, Trần Thị Tú, Nguyễn Minh Bình, Nguyễn Hữu Anh, Lê Quang Vượng xã Thạch Kim; Nguyễn Hồng Cường, Nguyễn Thị Nguyệt, Trần Thị Hiền xã Thạch Bằng (lần đầu); (5) Về việc giải quyết khiếu nại của các ông, bà: Nguyễn Thị Hòa thôn Long Hải; Phan Hữu Hồng thôn Hoa Thành, xã Thạch Kim (lần đầu); (6) KN của ông Trần Đình Chung, thôn Đồn Thượng, xã Đức Liên, huyện Vũ Quang.

khác và số tiền hỗ trợ theo chính sách tự tái định cư cho ông Trần Quốc Toàn, trú tại xã Hương Điền, huyện Vũ Quang; 01 công dân rút đơn tố cáo¹⁰.

Qua giải quyết KNTC, đã xử lý số tiền 6.874.000 đồng do chênh lệch khối lượng thực tế thi công với nghiệm thu thanh toán¹¹; đề nghị Hội đồng GPMB huyện Vũ Quang hoàn trả 103.000.000 đồng tiền bồi thường hỗ trợ GPMB còn thiếu cho công dân; kiến nghị thu hồi 18.157m² đất lâm nghiệp bị cấp trùng tại Hương Khê và thu hồi nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 687.018.000 đồng; kiến nghị UBND xã Cẩm Nhượng thu hồi, nộp vào ngân sách số tiền 143.405.000 đồng do sử dụng kinh phí hỗ trợ, khắc phục sự cố môi trường biển để chi tiền cho cán bộ xã sai quy định, thanh toán quá tiền xây lắp công trình; công nhận 01 giấy chứng nhận QSD đất¹²; truy thu số tiền 44.843.000đ chênh lệch trợ cấp bệnh nhân mất sức đối với ông Hà Huy Thắng, trú tại xã Cẩm Hưng, huyện Cẩm Xuyên.

2.4. Kết quả rà soát, giải quyết KNTC phức tạp, tồn đọng theo Kế hoạch số 363/KH-TTCT ngày 20/3/2019 của Thanh tra Chính phủ; Kế hoạch số 76/KH-TCT ngày 02/5/2019 của UBND tỉnh và 46 vụ việc tồn đọng theo Báo cáo số 122/BC-ĐGS của Đoàn giám sát HĐND tỉnh

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 02/KH-TCT ngày 18/01/2019 của Tổ công tác theo Quyết định số 1849/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 363/KH-TTCT ngày 20/3/2019 của Thanh tra Chính phủ về việc kiểm tra, rà soát, giải quyết vụ việc KNTC đông người, phức tạp. UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 723/QĐ-UBND ngày 11/3/2019 thành lập Tổ công tác chỉ đạo giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh đông người, phức tạp, kéo dài; Tổ công tác đã xây dựng quy chế làm việc (Quy chế số 77/QC-TCTm ngày 02/5/2019) và ban hành Kế hoạch số 76/KH-TCT ngày 02/5/2019 để chỉ đạo, giải quyết một số vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh đông người, phức tạp, kéo dài trên địa bàn tỉnh; đồng thời thành lập Tổ giúp việc tại Quyết định số 28/QĐ-TCT ngày 02/5/2019. UBND tỉnh đã ban hành các Văn bản số 98/UBND-NC_m ngày 24/5/2019, Văn bản số 99/UBND-NC_m ngày 27/5/2019 yêu cầu các sở, ban, ngành và các địa phương tự kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc KNTC đông người, phức tạp, kéo dài.

- Các địa phương, đơn vị đã tổ chức rà soát theo Kế hoạch số 363/KH-TTCT của Thanh tra Chính phủ và Kế hoạch số 76/KH-TCT của UBND tỉnh, sau rà soát đã tổng hợp báo cáo Tổ giúp việc theo Quyết định số 28/QĐ-TCT đề nghị chỉ đạo đối với một số vụ việc đã có quyết định giải quyết lần hai nhưng công dân vẫn tiếp khiếu, một số vụ việc thuộc thẩm quyền trách nhiệm xem xét giải quyết của UBND cấp huyện, thành phố, thị xã đang trong thời hạn xử lý nhưng có

¹⁰ Ông Đặng Hữu Nghiệm rút đơn tố cáo một số cán bộ xã Cẩm Quan đến gia đình ông và yêu cầu ông tháo dỡ bờ rào trong khuôn viên quyền sử dụng đất hợp pháp của gia đình ông để UBND xã đồ đất sử dụng vào mục đích riêng

¹¹ Giao phòng Nội vụ chủ trì, phối hợp với phòng GD-ĐT huyện Nghi Xuân tổ chức kiểm điểm Hiệu trưởng nhà trường và các cá nhân có liên quan trong công tác quản lý, điều hành, tổ chức thực hiện để xảy ra tồn tại, sai sót, khuyết điểm tại trường Mầm non Xuân Lĩnh; giao phòng Tài chính Kế hoạch huyện tham mưu xử lý số tiền 6.874.000 đồng do chênh lệch khối lượng thực tế thi công với nghiệm thu thanh toán.

¹² Giấy CNQSD đất số BU882273 do UBND huyện Nghi Xuân cấp ngày 13/5/2015 mang tên Phạm Thị Thúy Hà với diện tích 297m², ranh giới phía Bắc giáp đất ông Đậu Xuân Lĩnh, phía Nam giáp đất ông Đinh Ngọc Cảnh, bà Hà Thị Thủy, giao UBND xã Xuân Lĩnh thu hồi 188.009.574đ do thay đổi hạng mục nhà văn hóa thôn nhưng không giảm trừ khi quyết toán.

vướng mắc cần sự chỉ đạo của cơ quan cấp trên. Tổ Giúp việc đã rà soát và tham mưu UBND tỉnh ban hành Văn bản số 5913/UBND-NC ngày 06/9/2019 chỉ đạo xử lý các vụ việc tồn đọng tại Nghi Xuân; đang rà soát, tham mưu chỉ đạo các vụ việc tồn đọng, phức tạp tại thành phố Hà Tĩnh.

- Kết quả rà soát đến thời điểm hiện tại, như sau:

Trên địa bàn toàn tỉnh còn 11 vụ việc tồn đọng, đông người, phức tạp, kéo dài; trong đó: 4/5 vụ việc do các cơ quan Trung ương chuyển về (Vụ việc ông Phan Văn Minh và 19 công dân xã Cổ Đạm, huyện Nghi Xuân, đề nghị giải quyết bồi thường thiệt hại sự cố môi trường biển cho các bà con ngư dân đánh bắt hải sản bằng bè, mùng... Nội dung này UBND huyện Nghi Xuân đã giải quyết xong, các công dân đã nhận hỗ trợ và chấm dứt kiến nghị); 07/46 vụ việc tồn đọng do Đoàn giám sát HĐND tỉnh rà soát, thống kê tại Báo cáo số 122/BC-ĐGS ngày 06/12/2016 chưa giải quyết dứt điểm, cụ thể: 05 vụ việc thuộc thẩm quyền, trách nhiệm xử lý, giải quyết của cấp huyện (Nghi Xuân: 03 vụ việc, hiện nay Tổ giúp việc đã rà soát, thông nhất hướng xử lý và đang tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo huyện Nghi Xuân giải quyết dứt điểm trước 31/12/2019; thị xã Kỳ Anh: 02 vụ việc); 01 vụ việc thuộc trách nhiệm tham mưu xử lý của các sở, ngành cấp tỉnh, hiện nay các sở, ngành chuyên môn đã tham mưu UBND tỉnh dự thảo kết luận, phương án xử lý và 01 vụ việc thuộc thẩm quyền cơ quan Tư pháp (*chi tiết tại các Phụ lục đính kèm*).

Nhìn chung, các vụ việc phức tạp, kéo dài trên địa bàn tỉnh đã được các sở, ngành, địa phương tập trung chỉ đạo giải quyết; UBND tỉnh đã tham vấn ý kiến của các cơ quan Trung ương để chỉ đạo giải quyết những vụ việc cử tri quan tâm như: Việc giao đất, cấp đất hai bên quốc lộ 1A phía Nam cầu Bến Thủy giai đoạn 1992 - 1993 (UBND tỉnh ban hành Kết luận số 152/KL-UBND ngày 27/5/2019). Vụ việc kiến nghị của một số hộ dân về xử lý đối với các lô đất có sai phạm trong quá trình cấp đất tại xã Phú Phong, huyện Hương Khê (UBND tỉnh đã có Văn bản số 7423/UBND-NL2 ngày 06/11/2019 thống nhất các nội dung phương án xử lý); vụ việc liên quan đến kiến nghị của một số hộ dân xung quanh việc giao và cấp đất hồ Bình Sơn (UBND tỉnh đã ban hành Kết luận số 351/KL-UBND ngày 09/10/2019); vụ việc bà Trịnh Thị Liên và một số hộ dân ở thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh: Văn phòng Chính phủ đã có văn bản số 337/TB-VPCP ngày 21/9/2019 về ý kiến kết luận, chỉ đạo của Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Trương Hòa Bình; hiện nay, Thanh tra tỉnh đã phối hợp với các đơn vị, địa phương liên quan tham mưu UBND tỉnh thông báo công khai một số sai phạm liên quan đến GPMB dự án cải tạo nâng cấp QL 1A đoạn qua thành phố Hà Tĩnh.

III. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

1. Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN.

Trong kỳ báo cáo, các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và UBND các huyện, thành phố, thị xã đã tổ chức 53 lớp tuyên truyền với 9.569 lượt người tham gia; thực hiện 3.982 chuyên trang, chuyên mục phổ biến pháp luật trên Báo Hà Tĩnh, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, các tạp chí; trong đó có các nội dung tuyên truyền, phổ biến pháp luật liên quan đến công tác PCTN. Đài phát thanh -

Truyền hình tỉnh duy trì chuyên mục “Giới thiệu văn bản pháp luật”; phát sóng, phát thanh hàng ngày nội dung Chuyên đề cải cách hành chính. Các đơn vị, địa phương thiết lập, duy trì hoạt động đường dây điện thoại nóng để tiếp nhận và xử lý thông tin kiến nghị, phản ánh tiêu cực, những khiếu nại đối với người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; đẩy mạnh công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc phát hiện, xử lý tình trạng “tham nhũng vặt” theo tinh thần tại Văn bản số 1331-CV/TU ngày 02/01/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Bên cạnh đó, UBND tỉnh tập trung chỉ đạo các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN giai đoạn 2019 - 2021” trên địa bàn (Kế hoạch số 266/KH-UBND ngày 21/8/2019) và tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN từ năm 2019 đến năm 2020 (Kế hoạch số 373/KH-UBND ngày 01/11/2019), chú trọng giới thiệu các điểm mới của Luật PCTN năm 2018, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PCTN.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng

Về công khai, minh bạch trong hoạt động: Tỉnh ủy, UBND tỉnh chỉ đạo đẩy mạnh công khai, minh bạch trong việc xây dựng, ban hành cơ chế chính sách, công khai minh bạch trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước, việc thực hiện cải cách thủ tục hành chính (TTHC) là một trong những lĩnh vực được UBND tỉnh xác định trọng tâm nhằm công khai minh bạch, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết TTHC. Việc đăng tải công khai, tích hợp các TTHC qua địa chỉ (www.dichvucong.hatinh.gov.vn) cơ bản đã thực hiện đầy đủ. Trong kỳ báo cáo toàn tỉnh đã tiếp nhận 469.041 hồ sơ, trong đó đã giải quyết 466.762 hồ sơ (đạt tỷ lệ 99,5%). Đồng thời, tăng cường tiếp cận cách mạng công nghiệp lần thứ 4 (CMCN 4.0) trong xây dựng chính quyền điện tử, phát triển doanh nghiệp và phát triển KT-XH một cách nhanh, bền vững.

- Về thực hiện định mức, tiêu chuẩn: UBND tỉnh đã ban hành nhiều văn bản quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn¹³. Các sở, ban, ngành và các đơn vị cấp huyện qua Hội nghị cán bộ, công chức đầu năm đã công khai việc quản lý thu - chi tài chính, công khai dự toán ngân sách nhà nước; xây dựng, sửa đổi, ban hành, thực hiện công khai quy chế chi tiêu nội bộ theo các quy định hiện hành.

- Thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, xiết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính gắn với “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, triển khai Cuộc vận động “Cán bộ, công chức, viên chức nói không với tiêu cực”. 100% các cơ quan, tổ chức đã ban hành Quy chế văn hóa công sở và thực hiện nghiêm túc. Toàn tỉnh đã thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ,

¹³ UBND tỉnh ban hành các quyết định: (1) 11/2019/QĐ-UBND ngày 29/01/2019 quy định hệ số điều chỉnh giá đất năm 2019 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; (2) 12/2019/QĐ-UBND ngày 15/02/2019 về việc sửa đổi, bổ sung nội dung về số lượng, mức khoán chi phụ cấp, mức phụ cấp kiêm nhiệm tại Điều 1, Điều 2 Quyết định số 02/2016/QĐ-UBND ngày 15/01/2016 của UBND tỉnh; (3) 14/2019/QĐ-UBND ngày 15/03/2019 ban hành Bộ đơn giá sản phẩm hoạt động quan trắc môi trường trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; (4) 57/2018/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 ban hành bộ “Đơn giá bồi thường các loại nhà cửa, vật kiến trúc, mồ mã, tàu thuyền, máy móc thiết bị, nông cụ, ngư cụ, cây cối, hoa màu và nuôi trồng thủy hải sản” khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; (5) 42/2019/QĐ-UBND ngày 31/7/2019 về cơ chế, chính sách, đối tượng hỗ trợ, mức hỗ trợ kinh phí trong phòng, chống bệnh dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn tỉnh; (6) 46/2019/QĐ-UBND ngày 27/8/2019 về việc quy định giá tiêu thụ nước sạch của Công ty cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; (7) 48/2019/QĐ-UBND ngày 06/9/2019 ban hành Đơn giá xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

công chức với với số lượng 415 người¹⁴; trên 85% đơn vị trong toàn tỉnh đã thực hiện việc trả lương qua tài khoản.

- Về minh bạch tài sản, thu nhập (TSTN): UBND tỉnh đã ban hành Văn bản số 6656/UBND-NC ngày 25/10/2018 chỉ đạo minh bạch TSTN năm 2018. Kết quả minh bạch TSTN năm 2018 có 77/77 đơn vị, với 9.764 người đã hoàn thành (tỷ lệ 99,99%). Số người chậm thực hiện kê khai 01 người (do ốm đau dài ngày). Năm 2018, không có trường hợp nào phải xác minh TSTN.

- Việc xem xét, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra hành vi tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách: Trong kỳ báo cáo, trên địa bàn tỉnh chưa có trường hợp nào về xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra hành vi tham nhũng do mình quản lý, phụ trách.

3. Công tác điều tra, truy tố, xét xử

Trong kỳ báo cáo, đã khởi tố điều tra, truy tố, xét xử 02 vụ án/02 bị can về tội “Lạm dụng chức vụ chiếm đoạt tài sản” và tội “Tham ô tài sản”⁽¹⁵⁾.

4. Kết quả thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng

- Về công tác thanh tra kinh tế, xã hội:

Toàn ngành đã thực hiện 485 cuộc thanh tra, kiểm tra tại 6.315 tổ chức, cá nhân; đã phát hiện sai phạm tại 1.798 tổ chức, cá nhân. Tổng số sai phạm phát hiện qua thanh tra 41.009 triệu đồng; trong đó đã kiến nghị thu hồi vào NSNN 21.191 triệu đồng; xử lý khác 19.818 triệu đồng; tiêu hủy tài sản tương đương 08 triệu đồng. Xử phạt hành chính 1.401 trường hợp với số tiền 6.623 triệu đồng. Kiến nghị xử lý hành chính 08 cá nhân.

Riêng Thanh tra tỉnh thực hiện 18 đoàn thanh tra tại 216 đơn vị, trong đó có 08 đoàn từ kỳ trước chuyển sang. Đã ban hành 22 kết luận thanh tra (trong đó UBND tỉnh ban hành 03 KLTT do Thanh tra tỉnh chủ trì, Thanh tra tỉnh ban hành 19 KLTT), phát hiện sai phạm tại 147 đơn vị, kiến nghị thu hồi 6.973 triệu đồng, kiến nghị khác 10.362 triệu đồng, kiến nghị xử lý hành chính 08 cá nhân. Đã thu hồi 4.666 triệu đồng.

- Về công tác thanh tra trách nhiệm về PCTN: Toàn ngành Thanh tra đã thực hiện 23 cuộc thanh tra trách nhiệm việc thực hiện pháp luật về PCTN tại 37

¹⁴ Điển hình một số sở: Giao thông vận tải: 20 vị trí; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: 18 vị trí; Tài chính: 07 vị trí; Kế hoạch và Đầu tư: 08 vị trí; Giáo dục và Đào tạo: 12 vị trí và các địa phương: thành phố Hà Tĩnh: 22 vị trí; huyện Can Lộc 10 vị trí; huyện Nghi Xuân 08 vị trí ...

¹⁵ Ngày 28/01/2019 Cơ quan CSĐT Công an tỉnh (PC03) đã ra quyết định khởi tố vụ án về tội “lạm dụng chức vụ chiếm đoạt tài sản”, khởi tố bị can đối với Phan Ngọc Khuê đã lợi dụng chức vụ làm trái nhiệm vụ, tự ý thu tiền của khách hàng sử dụng dịch vụ rồi chiếm đoạt, cụ thể: Trong khoảng thời gian từ tháng 02/2018 đến tháng 9/2018, Phan Ngọc Khuê đã 5 lần thu tiền của khách hàng sử dụng dịch vụ của Công ty Khách sạn Công đoàn với tổng số tiền 162.976.000 đồng để trả nợ và chi tiêu cá nhân. Quá trình điều tra, truy tố, gia đình đã tự nguyện nộp lại toàn bộ số tiền để bồi thường, khắc phục hậu quả. Tòa án nhân dân tỉnh tuyên phạt Phan Ngọc Khuê 04 năm tù.

Ngày 05/3/2019, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh đã ra quyết định khởi tố vụ án về tội “Tham ô tài sản”, khởi tố bị can đối với Nguyễn Thị Thắm, là nhân viên hợp đồng bán bảo hiểm cho Công ty Bảo Việt Nhân thọ Hà Tĩnh. Quá trình điều tra xác định: Trong quá trình bán bảo hiểm cho khách hàng, Nguyễn Thị Thắm đã thu tiền bảo hiểm khách hàng theo hóa đơn, nhưng không nộp lại Công ty, nhằm chiếm đoạt sử dụng cá nhân số tiền 41.486.000 đồng. Tòa án nhân dân tỉnh tuyên phạt Nguyễn Thị Thắm 07 năm tù.

đơn vị¹⁶. Riêng Thanh tra tỉnh triển khai 02 cuộc, tại Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch, các đơn vị trực thuộc và UBND huyện Lộc Hà.

IV. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH CHUNG

1. Đánh giá tình hình

1.1. Kết quả, ưu điểm

- Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh thường xuyên quan tâm, ban hành nhiều văn bản lãnh đạo, chỉ đạo các cấp, các ngành tăng cường công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết KNTC, PCTN; chỉ đạo triển khai thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, nề nếp hóa công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết KNTC.

- Tỉnh ủy chỉ đạo thực hiện nghiêm túc Quy định số 11-QĐ/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp công dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân. Các cấp, các ngành đã quan tâm bố trí cán bộ đảm bảo năng lực, thẩm quyền, trách nhiệm để tiếp, trả lời, hướng dẫn các kiến nghị, đề xuất của công dân.

- Trong kỳ, mặc dù có phát sinh một số vụ việc đông người kiến nghị, phản ánh liên quan đến chuyển đổi mô hình chợ, chính sách đền bù, hỗ trợ sau sự cố môi trường biển. Tuy vậy, do làm tốt công tác đối thoại, giải thích, hướng dẫn, vận động, thuyết phục nên đã không xảy ra điểm nóng gây mất ổn định tình hình ANTT, đáp ứng yêu cầu nguyện vọng của Nhân dân. Các địa phương, đơn vị thực hiện hiệu quả chủ trương hướng về cơ sở trong giải quyết KNTC; tích cực chỉ đạo tiếp nhận, giải quyết các vụ việc ngay từ khi mới phát sinh đã góp phần hạn chế đơn thư khiếu kiện vượt cấp.

- Ban Tiếp công dân tỉnh cùng với Ban Nội chính Tỉnh ủy phối hợp tốt trong công tác chuẩn bị nội dung, các điều kiện đảm bảo để tham mưu cho Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh trong tiếp công dân định kỳ đảm bảo chất lượng, hiệu quả. Thường xuyên theo dõi, đôn đốc và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện ý kiến kết luận, chỉ đạo của Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh sau các phiên tiếp công dân. Công tác tiếp nhận, xử lý đơn thư của công dân chính xác, đảm bảo trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.

- Cơ quan thanh tra nhà nước, cán bộ làm công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC các của ngành làm tốt vai trò phối hợp với các địa phương, đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân, giải quyết KNTC; Thanh tra một số đơn vị đã chủ động, xin ý kiến tư vấn hướng dẫn để xử lý vướng mắc, khó khăn trong giải quyết các vụ việc KNTC thuộc thẩm quyền vì vậy đã góp phần giải quyết tốt các KNTC phát sinh ở cấp cơ sở.

Thanh tra tỉnh với vai trò là cơ quan Thường trực Hội đồng tư vấn giải quyết KNTC tỉnh làm tốt vai trò tư vấn, hướng dẫn giúp huyện, ngành xử lý nhiều

¹⁶ Thanh tra Sở Giáo dục và Đào tạo 11 cuộc tại 11 đơn vị; Thanh tra Sở Nông nghiệp và PTNT 01 cuộc tại 01 đơn vị; Thanh tra huyện Can Lộc 03 cuộc tại 12 đơn vị; Thanh tra huyện Đức Thọ 01 cuộc tại 04 đơn vị; Thanh tra huyện Nghi Xuân tiến hành 02 cuộc tại 02 đơn vị; Thanh tra thị xã Hồng Lĩnh 02 cuộc tại 02 đơn vị; Thanh tra thành phố Hà Tĩnh 01 cuộc tại 03 đơn vị (xã Thạch Môn, xã Thạch Đồng và phường Trần Phú)

vụ việc khiếu nại, tố cáo khó khăn, phức tạp. Một số vụ việc tồn đọng, phức tạp được tập trung tham mưu xử lý dứt điểm.

- Công tác PCTN trong thời gian qua đã có những chuyển biến tích cực cả trong nhận thức và hành động. Công tác tuyên truyền giáo dục pháp luật về PCTN gắn với việc “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” được đẩy mạnh; việc rà soát, bổ sung, xây dựng thể chế, thực hiện các biện pháp phòng ngừa, kê khai tài sản và thu nhập được chú trọng; công tác thanh tra, kiểm tra, chuyển hồ sơ có dấu hiệu hành vi tham nhũng, lãng phí được tăng cường. Nhiều nhiệm vụ trọng tâm của công tác PCTN được chỉ đạo quyết liệt, tập trung.

- Hoạt động thanh tra, kiểm tra được tăng cường, tập trung vào các lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực, tham nhũng, dư luận xã hội quan tâm. Ngành Thanh tra đã tham mưu cho cấp ủy, chính quyền các cấp ban hành nhiều văn bản chỉ đạo trên lĩnh vực thanh tra, giải quyết KNTC, PCTN; công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát, điều tra, truy tố, xét xử các vụ việc tham nhũng, lãng phí được các cấp, các ngành thực hiện nghiêm túc, cơ quan chức năng phát hiện, khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử 02 vụ án/02 bị can về tội tham nhũng, số vụ án, bị can giảm so với cùng kỳ năm trước (năm 2018: 03 vụ án/05 bị can).

- Công tác thanh tra trách nhiệm trong việc tiếp công dân, giải quyết KNTC, PCTN được chú trọng, qua đó đã đề ra các giải pháp và nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong việc tiếp công dân, giải quyết KNTC, PCTN ở các đơn vị.

1.2. Hạn chế khuyết điểm

- Công tác quản lý nhà nước trên một số lĩnh vực, một số nơi còn tồn tại, để xảy ra sai phạm, khuyết điểm làm thiệt hại nguồn lực đầu tư phát triển và phát sinh KNTC. Công tác quản lý nhà nước về tiếp công dân, giải quyết KNTC ở một số đơn vị, địa phương chưa được quan tâm đúng mức; vai trò trách nhiệm của người đứng đầu trong việc tiếp công dân, giải quyết KNTC chưa rõ nét, chưa chủ động trong nắm bắt tình hình, dự báo, xử lý kịp thời các vụ việc ngay từ khi mới phát sinh.

- Tính chất, nội dung một số vụ việc KNTC rất phức tạp, nhất là các vụ việc liên quan đến công tác quản lý đất đai, bồi thường GPMB qua các thời kỳ. Việc thụ lý, tổ chức kiểm tra xác minh, giải quyết KNTC theo thẩm quyền đối với một số vụ việc còn kéo dài; một số vụ việc đã giải quyết hết thẩm quyền nhưng công dân vẫn cố tình khiếu kiện ra các cơ quan Trung ương gây mất ổn định tình hình.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về KNTC, PCTN chưa sâu rộng, chưa mang lại hiệu quả tích cực; chưa phát huy tốt vai trò, trách nhiệm của xã hội và Nhân dân trong PCTN. Một số đơn vị chưa làm tốt công tác thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết KNTC, PCTN.

- Việc phát hiện các yếu kém, sơ hở trong cơ chế quản lý, chính sách pháp luật để kiến nghị cơ quan có thẩm quyền chấn chỉnh, khắc phục, sửa đổi chưa nhiều.

- Các cơ quan, đơn vị đã tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng những nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc, nhưng đến nay chưa phát hiện được vụ việc “tham nhũng vặt” nào.

- Một số kiến nghị trong kết luận thanh tra chưa cụ thể; các vụ việc tham nhũng được phát hiện qua thanh tra, kiểm tra còn ít.

2. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế

2.1. Nguyên nhân khách quan

- Hệ thống pháp luật, chế độ chính sách (nhất là trong lĩnh vực quản lý đất đai, bồi thường giải phóng mặt bằng) chưa đồng bộ, thay đổi qua các thời kỳ, có những bất cập nhất định làm ảnh hưởng đến quyền lợi chính đáng của người dân. Việc quản lý đất đai có những tồn tại, hạn chế trong một thời gian dài nên các vụ việc khiếu kiện về đất đai do lịch sử để lại rất khó giải quyết.

- Một số vụ việc xảy ra đã lâu không có đủ hồ sơ, tài liệu làm căn cứ chứng minh, kết luận rõ bản chất sự việc. Một số vụ việc khó, phức tạp phải xin ý kiến của nhiều cấp (cả cấp Trung ương) dẫn đến kéo dài thời gian giải quyết làm công dân bức xúc, từ đó các phần tử xấu lợi dụng lôi kéo, xúi giục tụ tập khiếu kiện đông người nhằm gây áp lực với cơ quan nhà nước.

- Pháp luật chưa có chế tài cụ thể để xử lý đối với các trường hợp công dân KNTC đã được các cấp giải quyết đúng thẩm quyền nhưng cố tình KNTC gây mất an ninh trật tự, tạo áp lực với cơ quan nhà nước.

- Yêu cầu của công tác giải quyết KNTC đặt ra vừa phải giải quyết đúng chính sách pháp luật vừa phải có tính khả thi và ổn định tình hình chung, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội nên rất khó khăn trong thực hiện. Bên cạnh đó, một số vụ việc phải lựa chọn giữa các phương án xử lý đảm bảo thấu tình, đạt lý nên có ảnh hưởng khá nhiều đến thời gian giải quyết vụ việc.

- Một số vụ việc cơ quan hành chính đã giải quyết hết thẩm quyền, đã hòa giải và hướng dẫn công dân khởi kiện ra Tòa án để được giải quyết nhưng công dân không khởi kiện mà cố tình đeo bám KNTC đến các cơ quan hành chính làm phức tạp tình hình.

- Hệ thống cơ chế, chính sách về PCTN nói riêng và quản lý kinh tế - xã hội nói chung chưa thật sự đồng bộ, trên một số lĩnh vực còn sơ hở, chưa theo kịp sự phát triển trong thời kỳ đổi mới và hội nhập. Hiệu lực, hiệu quả trong việc thực hiện pháp luật về PCTN chưa cao.

- Tác động mặt trái của cơ chế thị trường và những tiêu cực xã hội đã ảnh hưởng đến tư tưởng, lối sống của một bộ phận cán bộ công chức, viên chức.

2.2. Nguyên nhân chủ quan

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC, thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng còn một số hạn chế nhất định, chưa đáp ứng yêu cầu của công tác giải quyết KNTC và PCTN.

- Việc tổ chức thực hiện một số quyết định, kết luận giải quyết KNTC chưa thực sự nghiêm túc. Công tác dân vận chính quyền, công tác tuyên truyền giải thích về chính sách pháp luật cho người dân tại một số địa phương chưa

được chú trọng; vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội ở một số nơi còn hạn chế.

- Số lượng, trình độ chuyên môn, năng lực và kinh nghiệm của cán bộ, công chức làm công tác giải quyết KNTC ở một số đơn vị, địa phương còn hạn chế so với yêu cầu đặt ra.

- Công tác quản lý kinh tế - xã hội vẫn còn tồn tại nhiều bất cập, hạn chế; trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ của một số cán bộ, công chức chưa cao dẫn đến làm phát sinh KNTC, lãng phí.

- Việc kê khai tài sản, thu nhập hiện nay đang do ý thức cá nhân tự kê khai, chưa có cơ chế hiệu quả để kiểm soát tính trung thực trong kê khai; việc công khai bản kê khai tài sản, thu nhập còn mang tính hình thức.

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo về hoạt động thanh tra, kiểm tra trách nhiệm trong công tác PCTN, việc tự kiểm tra nội bộ về công tác PCTN trong các cơ quan, đơn vị thực hiện chưa thường xuyên; lực lượng Thanh tra nhân dân hoạt động kiêm nhiệm, dưới quyền quản lý của lãnh đạo cơ quan, đơn vị nên thiếu chủ động, hoạt động chưa thực sự hiệu quả.

- Lực lượng thanh tra, các cơ quan tư pháp còn mỏng về số lượng, trình độ, năng lực còn có mặt hạn chế (đặc biệt là cấp huyện), thời gian thanh tra có hạn, nghiệp vụ điều tra chưa đáp ứng được yêu cầu ngày càng cao của công tác phát hiện, điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng, vụ án kinh tế có dấu hiệu tham nhũng.

- Việc thực hiện kết luận thanh tra chưa có chế tài cụ thể, đủ mạnh để buộc các đối tượng thanh tra phải chấp hành kịp thời, triệt để dẫn đến hiệu lực thanh tra chưa cao.

3. Dự báo tình hình

- Cùng với việc phát triển kinh tế - xã hội, công tác thu hồi đất, bồi thường giải phóng mặt bằng, tái định cư để triển khai các dự án trọng điểm quốc gia, tỉnh và các dự án khác dễ làm nảy sinh các tiêu cực, tham nhũng, KNTC trong quá trình thực hiện; Vẫn còn một số đối tượng không thuộc diện được bồi thường, hỗ trợ thiệt hại bị ảnh hưởng bởi sự cố môi trường biển năm 2016 tiếp tục đòi bồi thường, gây phức tạp tình hình; công tác xử lý môi trường tại các vùng quy hoạch, xây dựng bãi rác, nhà máy xử lý rác thải...vv, là những yếu tố làm phát sinh vụ việc. Một số vụ việc tồn đọng kéo dài tuy đã được giải quyết nhưng chưa dứt điểm, sẽ dẫn đến tình trạng một số công dân tập trung khiếu kiện đông người lên tỉnh, kéo ra các cơ quan Trung ương và đến nhà riêng các đồng chí lãnh đạo Đảng và Nhà nước, gây áp lực yêu cầu giải quyết làm mất trật tự công cộng.

- Về tình hình tham nhũng vẫn còn tiềm ẩn yếu tố phức tạp; vẫn có nguy cơ xảy ra ở tất cả các cấp, các ngành, các lĩnh vực, nhất là tình trạng “tham nhũng vặt” và hiện tượng “những nhiều” từ cán bộ, công chức của các cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng.

V. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2020

1. Công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC

- UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo Thanh tra tỉnh phối hợp tốt với Ban Tiếp công dân tỉnh và các sở, ngành liên quan để theo dõi sát diễn biến tình hình KNTC tại các địa phương; chủ động đôn đốc, chỉ đạo các địa phương, đơn vị tổ chức thực hiện tốt kế hoạch tiếp công dân phục vụ Đại hội Đảng bộ các cấp và Đại hội toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; giải quyết kịp thời đối với các vụ việc mới phát sinh và các vụ việc tiềm ẩn phát sinh điểm nóng, không để công dân đi lại nhiều lần, gây bức xúc, đặc biệt là những đơn thư của công dân liên quan đến Đại hội Đảng các cấp.

- Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm tiếp tục nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức đối với công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC; thường xuyên tuyên truyền để nâng cao hiểu biết pháp luật giúp người dân thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ về KNTC. Thực hiện hiệu quả Kế hoạch thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN giai đoạn 2019 - 2021”. Tiếp tục xây dựng và thực hiện kế hoạch tuyên truyền, phổ biến Luật Thanh tra, Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật PCTN và trao đổi kỹ năng, nghiệp vụ về công tác thanh tra trong toàn tỉnh.

- Các cấp, ngành thường xuyên bám sát địa bàn cơ sở, tập trung giải quyết kịp thời các vụ việc KNTC phát sinh; chú trọng làm tốt công tác đối thoại, công tác hoà giải cơ sở gắn với công tác dân vận, tích cực vận động quần chúng Nhân dân chấp hành tốt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, hạn chế việc KNTC trái quy định, vượt thẩm quyền.

- Thực hiện có hiệu quả công tác quản lý Nhà nước về giải quyết KNTC; đổi mới, nâng cao chất lượng công tác tư vấn, góp ý tháo gỡ các vướng mắc, khó khăn khi giải quyết các vụ việc KNTC phức tạp. Duy trì thực hiện chủ trương hướng về cơ sở để giải quyết các KNTC ngay từ khi mới phát sinh; triển khai sâu rộng và đi vào thực chất các cuộc thanh tra trách nhiệm, gắn với thanh tra công vụ để nâng cao trách nhiệm người đứng đầu và cán bộ công chức trong thực thi nhiệm vụ công vụ, giảm tối đa các KNTC, KNPA của Nhân dân.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 02/KH-TCT ngày 18/01/2019 của Tổ công tác theo Quyết định số 1489/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 76/KH-TCT của Tổ công tác theo Quyết định số 723/QĐ-UBND của Chủ tịch UBND tỉnh về rà soát, chỉ đạo giải quyết một số vụ việc KNTC, kiến nghị, phản ánh đông người, phức tạp, kéo dài.

- Duy trì hiệu quả hoạt động của Hội đồng tư vấn giải quyết KNTC. Đôn đốc thực hiện nghiêm túc các quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận giải quyết tố cáo đã có hiệu lực pháp luật đảm bảo kỷ luật, kỷ cương hành chính, tạo niềm tin cho Nhân dân, góp phần hạn chế tối đa các đơn thư KNTC.

2. Công tác phòng, chống tham nhũng

- Tiếp tục chỉ đạo công tác tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các văn bản chỉ đạo triển khai công tác PCTN của tỉnh.¹⁷

¹⁷ Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016; Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị; Nghị quyết Trung ương 6 khóa XII; Văn bản số 1331-CV/TU ngày 02/01/2019 của Tỉnh ủy, Văn bản số 20/UBND-NCm ngày 30/1/2019 của UBND tỉnh về đẩy mạnh phát hiện, xử lý tình trạng “tham nhũng vặt”; Chương trình số 1370-

- Tập trung quán triệt, phổ biến sâu, rộng và triển khai thực hiện Luật PCTN năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PCTN; thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin báo cáo về công tác PCTN.

- Tăng cường đôn đốc việc thực hiện các kết luận, quyết định xử lý, đôn đốc thu hồi sau thanh tra; xây dựng kế hoạch thanh tra năm 2020 phù hợp với định hướng của Thanh tra Chính phủ và sát với điều kiện, phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Đồng thời chủ động nội dung để tham mưu triển khai việc kê khai tài sản thu nhập theo quy định của Luật PCTN năm 2018 ngay sau khi có Nghị định hướng dẫn của Chính phủ.

- Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Chỉ thị số 769/CT-TTg ngày 17/5/2019 của Thanh tra Chính phủ về việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính đối với công chức, viên chức ngành Thanh tra và Quyết định số 20/2019/QĐ-UBND ngày 19/4/2019 của UBND tỉnh về ban hành quy chế văn hóa công vụ tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin báo cáo về công tác PCTN; nâng cao chất lượng báo cáo của các tổ chức, cơ quan, đơn vị để bảo đảm có đầy đủ thông tin, phục vụ kịp thời cho sự chỉ đạo, điều hành công tác PCTN.

Trên đây là kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư KNTC và đấu tranh PCTN năm 2019, phương hướng nhiệm vụ năm 2020, UBND tỉnh báo cáo Kỳ họp cuối năm, HĐND tỉnh Khóa XVII./.

Nơi nhận:

- TTr. Tỉnh ủy, TTr. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các vị Đại biểu HĐND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- Chánh VP, các Phó CVP;
- Lưu: VT, NC, TCD.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đặng Ngọc Sơn

CTr/TU ngày 23/01/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác nội chính và PCTN, lãng phí năm 2019; Kế hoạch số 166-KH/TU ngày 18/4/2019 thực hiện Chỉ thị 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống lãng phí, tiêu cực; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019, Công điện số 724/CĐ-TTg ngày 17/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 266/KH-UBND ngày 21/8/2019 của UBND tỉnh về việc thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019 – 2021” trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; Kế hoạch số 373/KH-UBND ngày 01/11/2019 tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN từ năm 2019 đến năm 2020

PHỤ LỤC CÁC ĐOÀN ĐỒNG NGƯỜI CẤP TỈNH
(Kèm Báo cáo số..... /BC-UBND ngày/12/2019 của UBND tỉnh)

1. Cấp tỉnh (41 đoàn)

(1) Các công dân: Ông Phạm Khắc Điền (xã Kỳ Hải), bà Đặng Thị Tiến (xã Kỳ Thu) - huyện Kỳ Anh và bà Phạm Thị Hương, phường Sông Trí, thị xã Kỳ Anh kiến nghị, phản ánh các nội dung: Công ty TNHH Phú Nhân Nghĩa xây dựng trung tâm thương mại tại ngã ba Bích Châu thực chất là chợ hạng hai và hiện nay đang thông báo (quảng cáo bằng tờ rơi) bán các ki ốt gây tâm lý lo lắng và làm ảnh hưởng đến kinh doanh của các hộ tiểu thương tại chợ thị xã Kỳ Anh; chính quyền chưa thực hiện triệt để dẹp bỏ các chợ cóc, chợ tạm không đúng quy định trên địa bàn dẫn đến việc kinh doanh của các hộ tiểu thương tại chợ thị xã Kỳ Anh gặp khó khăn; chậm triển khai các tuyến đường để kết nối chợ thị xã Kỳ Anh với các xã, phường lân cận nên việc giao thương còn gặp khó khăn; vấn đề hỗ trợ lãi suất theo Quyết định số 14/2015/QĐ-UBND ngày 06/4/2015 của UBND tỉnh; (2) Các công dân Trần Thị Lộc, Phan Thị Hòa và Trần Thị Hương (đại diện cho 12 hộ gia đình), trú tại khối phố 1, phường Tân Giang, thành phố Hà Tĩnh kiến nghị cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 12 hộ gia đình đã mua nhà, gắn liền với đất của Công ty CP Đầu tư Xây dựng Phát triển nhà Hà Tĩnh năm 1998; (3) Các công dân Lê Hồng Ty, Trịnh Thị Liên, Đậu Thị Vân, Nguyễn Đức Cường, Nguyễn Duy Liên, Trần Hậu Thân và một số hộ dân thuộc thành phố Hà Tĩnh: Khiếu nại liên quan đến bồi thường, giải tỏa hành lang Quốc lộ 1A; (4) Các công dân Hà Văn Huệ, Trần Văn Dân, Đậu Ngọc Giám, cùng trú tại thôn 4, xã Xuân Lĩnh, huyện Nghi Xuân: Phản ánh năm 2017 các hộ tham gia đấu giá đất ở tại khu vực khe Sắn Sàng, được thông báo đấu giá thuộc tuyến 1 giáp hành lang đường Quốc lộ 1A, giá đất khởi điểm đấu giá là tuyến 1; quá trình đấu giá đất không công khai bản đồ, quy hoạch; tổ chức đấu giá đất khi chưa xây dựng xong cơ sở hạ tầng (mặt bằng, hệ thống giao thông, thoát nước, đường điện); các hộ gia đình trúng đấu giá được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giáp đường gom Quốc lộ 1A nên các hộ dân đề nghị phá bỏ đường gom; (5) 23 công dân trú tại thôn Đông Xá, xã Đức Hòa, huyện Đức Thọ: Kiến nghị phản ánh một số nội dung có liên quan đến tình trạng ô nhiễm môi trường của bãi rác Phụng Thành xây dựng tại xã Tùng Ảnh và xã Đức Long, huyện Đức Thọ làm ảnh hưởng đến sức khỏe, đời sống, sinh hoạt của người dân thôn Đông Xá; (6) 08 công dân thôn Long Hải, xã Thạch Kim, huyện Lộc Hà: Kiến nghị tiêu hủy hải sản bị hư hỏng ảnh hưởng môi trường; (7) Các ông Phan Đình Dạ, Phan Đình Thám, (cùng trú tại tổ 10, phường Bắc Hồng), Phan Đình Thịnh (trú tại tổ Đồng Thuận, phường Đức Thuận), Bùi Hồng Tân (trú tại tổ dân phố 2, phường Đậu Liêu) thị xã Hồng Lĩnh: Không đồng ý các Quyết định số 2060/QĐ-UBND, số 2061/QĐ-UBND, số 2062/QĐ-UBND và số 2063/QĐ-UBND ngày 14/12/2018 của Chủ tịch UBND thị xã Hồng Lĩnh về việc giải quyết khiếu nại lần đầu đối với các ông có tên nêu trên; đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, giải quyết tiếp khiếu nại; (8) 01 đoàn đồng người kiến nghị, phản ánh liên quan chuyển đổi mô hình chợ thuộc huyện Nghi Xuân; (9) 01 đoàn đồng người phản ánh, kiến nghị liên quan rác thải sinh hoạt thuộc huyện Đức Thọ (10) Các công dân Lê Thị Cúc,

(tổ dân phố Đông Phong) và Nguyễn Thị Liên (tổ dân phố Tân Phong) - phường Kỳ Thịnh, thị xã Kỳ Anh: Khiếu nại việc áp giá bồi thường đất và tài sản trên đất cho các gia đình bà bị ảnh hưởng bởi dự án đường trục ngang đô thị Kỳ Long - Khu công nghiệp đa ngành Kỳ Thịnh, thị xã Kỳ Anh (giai đoạn 1) chưa đúng quy định, chưa đảm bảo công bằng với các hộ gia đình khác có đặc điểm tương tự...;

(11) Các công dân: Đinh Văn Thành, Phạm Hồng Chuyên, Trịnh Văn Thuần, Nguyễn Văn Lộc, Đinh Công Chính, trú tại thôn Vĩnh Trường, xã Hương Xuân, huyện Hương Khê: Tổ cáo một số lãnh đạo huyện Hương Khê và một số lãnh đạo xã Hương Xuân, huyện Hương Khê cưỡng chế, thu hồi đất thực hiện Dự án trang trại chăn nuôi lợn nái ngoại sinh sản và trồng cây ăn quả tại xã Hương Xuân chưa đúng quy định; phản ánh về việc trang trại chăn nuôi lợn nêu trên gây ô nhiễm môi trường đối với các hộ gia đình xung quanh

(12) 01 đoàn đông người huyện Hương Khê khiếu nại về đất đai;

(13) 01 đoàn đông người huyện Cẩm Xuyên khiếu nại về đất đai;

(14) 01 đoàn đông người thành phố Hà Tĩnh khiếu nại về đất đai;

(15) 01 đoàn đông người gồm 20 công dân, thôn Tân Xuân, xã Kỳ Tây, huyện Kỳ Anh: Kiến nghị, phản ánh liên quan đến bồi thường, GPMB công trình hồ chứa nước Rào Trỏ;

(16) Ông Đặng Đình Hoan và một số công dân khác trú tại các xóm Lộc Ân, Yên Nghĩa - xã Thạch Lưu, huyện Thạch Hà: Phản ánh Chủ tịch UBND xã Thạch Lưu bán đất và công trình nhà Văn hóa xóm Tân Tiến (cũ) cho ông Hoàng Trọng Ngải không đúng quy định; theo các công dân trình bày, thửa đất nêu trên có nguồn gốc do các hộ dân đóng góp kinh phí để mua lại của hai hộ gia đình Nguyễn Thị Lan và Nguyễn Văn Tuấn năm 2006 và tự bỏ kinh phí làm 70m² nhà Văn hóa;

(17) Các công dân Nguyễn Tất Phấn, Bùi Văn Quyền và 13 công dân khác tại các xã Thạch Thắng, Tượng Sơn - huyện Thạch Hà: Đề nghị chính quyền địa phương giao đất ở cho các hộ gia đình đã nộp tiền sử dụng đất và được UBND huyện Thạch Hà cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại xã Tượng Sơn;

(18) Các công dân: Ông Ngô Chí Thu (vợ là Nguyễn Thị Hương) và bà Hoàng Thị Thảo (chồng là Nguyễn Phi Thường), cùng trú tại thôn Đại Đồng, xã Cương Gián, huyện Nghi Xuân: Phản ánh về việc đất ở và đất vườn của gia đình các ông, bà bị ảnh hưởng, phải thu hồi để thực hiện dự án xây dựng đường ven biển Xuân Hội - Thạch Khê - Vũng Áng, tỉnh Hà Tĩnh nhưng giá bồi thường thấp; các ông, bà kiến nghị được bồi thường bằng đất (thay vì bồi thường bằng tiền);

(19) Ông Nguyễn Xuân Quý và 13 công dân khác, trú tại xóm 6, phường Kỳ Thịnh, thị xã Kỳ Anh: Phản ánh về việc đất nông nghiệp của các hộ dân bị vùi lấp khi thi công xây dựng dự án Kênh tách nước phân lũ trên địa bàn phường Kỳ Thịnh;

(20) Các công dân Đoàn Văn Thận, Nguyễn Đình Xuân, Nguyễn Đình Tân và một số công dân khác trú tại cụm 8, tổ dân phố 3, phường Bắc Hồng, thị xã Hồng Lĩnh: Phản ánh và cho rằng gia đình ông Lê Văn Giáp đã lấn chiếm, xây dựng hàng rào ra phần diện tích đất đường giao thông rộng 4m đã quy hoạch và tồn tại từ trước; đề nghị cơ quan có thẩm quyền kiểm tra, giải quyết và trả lời rõ cho các hộ dân cụm 8 về nội dung đơn nêu trên;

(21) Các công dân Nguyễn Tất Phấn, Bùi Văn Quyền và 13 công dân khác tại các xã Thạch Thắng, Tượng Sơn - huyện Thạch Hà: Đề nghị chính quyền địa phương giao đất ở cho các hộ gia đình đã nộp tiền sử dụng đất và được UBND huyện Thạch Hà cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại xã Tượng Sơn, Ban TCD đã hướng dẫn công dân gửi đơn

đến cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo quy định; (22) Một số công dân trú tại thôn Yên Diêm và thôn Quang Trung, xã Thịnh Lộc, huyện Lộc Hà: Kiến nghị phản ánh việc UBND huyện Lộc Hà thu hồi đất để giao đất ở tái định cư cho các hộ dân bị ảnh hưởng bởi dự án xây dựng nâng cấp tuyến đường ven biển Xuân Hội - Thạch Khê - Vũng Áng nhưng bồi thường cho các hộ dân chưa thỏa đáng; Ban TCD tiếp nhận đơn và tham mưu Văn bản số 4690/UBND-TCĐ 3 ngày 15/7/2019; (23) Các bà: Thái Thị Thêm (Nhân viên Y tế Trường Mầm non xã Trường Sơn), Nguyễn Thị Lan (Trường Mầm non xã Đức Vĩnh) - huyện Đức Thọ; Nguyễn Thị Quế (Nhân viên Y tế Trường Mầm non xã Quang Lộc, huyện Can Lộc); Nguyễn Thị Hạnh (Nhân viên Y tế Trường Mầm non xã Kỳ Lợi, thị xã Kỳ Anh); Nguyễn Thị Hoan (Nhân viên Y tế Trường Mầm non xã Thạch Đài, huyện Thạch Hà) đại diện cho các 12 công dân có cùng nội dung đơn: Phản ánh các bà là nhân viên y tế tại các cơ sở mầm non hợp đồng lao động theo Quyết định số 240/QĐ-UBND ngày 18/01/2013 của UBND tỉnh nhưng sẽ bị chấm dứt chính sách hỗ trợ hợp đồng theo Văn bản số 6151/UBND-KGVX ngày 05/10/2018 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 96/2018/NQ-HĐND ngày 18/7/2018 của HĐND tỉnh; các công dân đề nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết quyền lợi; (24) Ông Phạm Xuân Bằng cùng 14 hộ dân trú tại thôn Đại Đồng, xã Cương Gián, huyện Nghi Xuân: Khiếu nại, phản ánh liên quan đến thu hồi đất thực hiện Dự án nâng cấp tuyến đường ven biển qua xã Cương Gián (25) Một số công dân xóm Kim Thành, xã Sơn Tây, huyện Hương Sơn, kiến nghị, phản ánh liên quan đến việc hợp đồng mua bán điện giữa HTX điện Sơn Tây với các hộ dân xóm Kim Thành; các hộ dân đề nghị được ký hợp đồng trực tiếp với Điện lực Hương Sơn.

Kiến nghị về sự cố môi trường biển: (26) Các công dân: Nguyễn Thanh Tịnh, Phạm Công Hùng, Nguyễn Văn Hoa - Nghiệp đoàn nghề cá xã Cẩm Nhung, huyện Cẩm Xuyên: Kiến nghị, phản ánh về sự cố môi trường biển; (27) 65 công dân các huyện: Lộc Hà, Thạch Hà, Cẩm Xuyên, thị xã Kỳ Anh, thành phố Hà Tĩnh kiến nghị, phản ánh về bồi thường, hỗ trợ sự cố môi trường biển; (28) 01 đoàn đông người huyện Lộc Hà; (29) 01 đoàn đông người xã Thạch Kim, huyện Lộc Hà; (30) 01 đoàn đông người xã Thạch Kim, xã Thạch Bằng, huyện Lộc Hà kiến nghị liên quan đến hải sản tồn kho; (31) Các ông: Võ Viết Lượng, Lê Thế Đức, Đào Xuân Khuyến thôn Vĩnh Phú, xã Hộ Độ, huyện Lộc Hà kiến nghị về bồi thường, hỗ trợ thiệt hại do sự cố môi trường của một số hộ dân nuôi cá Lòng bẹ tại xã Hộ Độ; (32) Ông Nguyễn Gia Bé cùng 04 hộ dân, thôn Nhân Hòa, xã Cẩm Hòa, huyện Cẩm Xuyên: Kiến nghị về bồi thường, hỗ trợ thiệt hại do sự cố môi trường biển; (33) Một số cơ sở đông lạnh thuộc xã Thạch Kim, huyện Lộc Hà: Kiến nghị về tăng mức bồi thường đối với hàng hải sản; (34) 01 đoàn đông người huyện Thạch Hà; (35) đoàn đông người huyện Cẩm Xuyên; (36) đoàn đông người Thành phố Hà Tĩnh; (37) đoàn đông người thị xã Kỳ Anh; (38) đoàn với 34 công dân thuộc các huyện: Thạch Hà, Lộc Hà, Cẩm Xuyên và thị xã Kỳ Anh kiến nghị xử lý môi trường biển; (39) Vụ việc liên quan đến các hộ dân phản ánh, kiến nghị bồi thường do sự cố môi trường biển gây ra, nhưng chưa được xem xét giải quyết; (40) Các công dân Lê Văn Hoàn, thôn Xuân Hòa, Trần Thị Hà, thôn Trung Nghĩa, Nguyễn Huyền Đức, Nguyễn Trần Viện, Đặng Quốc

Bằng, thôn Phú Mậu xã Thạch Bằng - huyện Lộc Hà: Đề nghị được xem xét, bổ sung bồi thường thiệt hại sự cố môi trường biển đối với hàng thủy hải sản tồn kho đã được kiểm kê; (41) Các công dân xã Thạch Bằng và xã Thạch Kim, huyện Lộc Hà: Khiếu nại liên quan đến việc bồi thường thiệt hại sự cố môi trường biển đối với các hộ dân; các hộ dân không nhất trí với Quyết định giải quyết khiếu nại (Lần đầu) của Chủ tịch UBND huyện Lộc Hà, đề nghị UBND tỉnh xem xét, giải quyết khiếu nại (Lần 2) Ban TCD tỉnh đã tiếp nhận đơn, tham mưu Văn bản số 7430/UBND-TCD3 ngày 06/11/2019 giao tham mưu thành lập Đoàn kiểm tra, xác minh, giải quyết khiếu nại.

2. Cấp huyện (29 đoàn)

- Cẩm Xuyên: 14 đoàn (01 đoàn tại xã Cẩm Hưng kiến nghị nội dung đất ở thuộc diện xen ghép vào những năm 1999-2000 nay không phù hợp quy hoạch do huyện phê duyệt, diện tích được cấp theo số liệu nhỏ hơn so với trước đây xã đo cấp ; 01 đoàn giáo dân Cẩm Nhượng kiến nghị về việc cho phép Đoàn y, bác sĩ nước ngoài khám bệnh cho nhân dân trên địa bàn; 01 đoàn đông người tại xã Cẩm Lộc phản ánh về việc các tàu cá tỉnh bạn thường xuyên vào khu vực biển khai thác hải sản; 9 đoàn liên quan sự cố môi trường biển; 01 đoàn đông người tại xã Cẩm Lĩnh kiến nghị về bồi thường tài sản do xây dựng đập Khe Lau gây ngập úng hoa màu của nhân dân và 01 đoàn đông người kiến nghị về đất đai)

- Thành phố Hà Tĩnh: 03 đoàn (02 Đoàn đông người khiếu kiện về đền bù GPMB đường 1A giai đoạn 1992-1994; 01 Đoàn gồm 10 người kiến nghị về chế độ bảo hiểm y tế cho đối tượng ảnh hưởng bởi sự cố môi trường biển);

- Nghi Xuân: 01 đoàn đông người là các công dân xã Cổ Đạm liên quan đến nội dung tiền đóng góp của nhân dân để xây dựng nông thôn mới;

- Lộc Hà: 11 đoàn đông người chủ yếu khiếu nại về bồi thường, hỗ trợ sự cố môi trường biển.

3. Cấp xã (4 đoàn)

Cẩm Xuyên: 01 đoàn đông người tại xã Cẩm Phúc kiến nghị về việc được giữ lại nhà để xe tang xây dựng trái luật đang bị đình chỉ và yêu cầu tháo dỡ.

Lộc Hà: 03 đoàn đông người chủ yếu khiếu nại về bồi thường, hỗ trợ sự cố môi trường biển./.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH